TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **31**/2026/QĐST -DS	D*, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 187/2026/TLST - DSST ngày 13 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Cao Thị N, sinh năm 1987; Số CCCD 040187023793

Trú tại: Xóm M, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Cao Thị H – Luật sư, thuộc văn phòng L và cộng sự.

- Bị đơn: Bà Tăng Thị T, sinh năm 1995: Số CCCD 040195013226

Trú tại: Xóm C, xã M, Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương cụ thể như sau:

Về số tiền nợ phải trả: Bà Tăng Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Cao Thị N số nợ gốc là 243.580.769 đồng và tiền lãi là 142.494.749 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 386.075.518 đồng (Ba trăm tám sáu triệu không trăm bảy lăm nghìn năm trăm mười tám đồng).

3. Về án phí:

Bà Tăng Thị T Phải nộp 9.501.888 (Chín triệu năm trăm lẻ một nghìn tám trăm tám tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

.

Trả lại cho bà Cao Thị N 9.675.000đ (Chín triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003424 ngày 11/5/2026 tại Phòng thi hành án khu vực 3- Nghệ An.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKS khu vực 3 – Nghệ An
- THADS Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Lâm